

Tăng cường nguồn lực và mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác lý luận để đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở các trường đại học hiện nay

TS. VŨ TUẤN HÀ

Học viện Báo chí và Truyền truyền; Email: vutuanha.ajc@gmail.com

Tóm tắt: Hiện nay, bằng việc phát triển chiều rộng các hoạt động hợp tác quốc tế như đa dạng hóa các hoạt động hợp tác với các đối tác trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ[□], cũng như đẩy mạnh các hoạt động này phát triển theo chiều sâu nhằm tạo nên một môi trường học tập và nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế, hình ảnh và vị thế của các trường đã được cải thiện. Tuy nhiên các trường đại học cũng cần đặc biệt quan tâm đến việc tăng cường nguồn lực (con người và vật lực) cho đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bảo đảm đáp ứng đủ các điều kiện cơ sở vật chất, công nghệ mới cho công tác bảo vệ nền tảng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái trên lĩnh vực lý luận..

Từ khóa: tăng cường nguồn lực, đấu tranh, bảo vệ, nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bên cạnh tăng cường nguồn lực cần mở rộng hợp tác quốc tế. Dưới những tác động tích cực trong đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước đã làm thay đổi cơ bản cục diện và cách nhận thức về hợp tác quốc tế trong nhiều lĩnh vực, trong đó có công tác lý luận. Cơ chế, chính sách quản lý hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác lý luận ngày càng mở rộng hơn, tăng quyền tự chủ cho các đơn vị cơ sở. Trao đổi nghiên cứu khoa học ngày càng hiện đại, cập nhật thông qua các phương tiện thông tin giúp kết nối giữa các cơ quan, các nhà nghiên cứu trong nước và nước ngoài một cách nhanh chóng, thuận lợi. Cùng với đó, chính sách hội nhập cộng đồng quốc tế⁽¹⁾, trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau giúp cho các cán bộ nghiên cứu, giảng dạy lý luận có điều kiện xây dựng, duy trì mối quan hệ với cộng đồng cùng lĩnh vực trên phạm vi quốc tế, dần dần phát triển thành những hình thức hợp tác chính thức.

Trong những năm qua, hoạt động giao lưu hội nhập quốc tế ở các cơ quan nghiên cứu, giảng dạy lý luận đã diễn ra trên nhiều lĩnh vực như hoạt động trao đổi học thuật, hội thảo, tọa đàm, tham

quan, khảo sát thực tế, các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn; các đợt tập huấn v.v., đã tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên, học viên có cơ hội được học hỏi, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, phương pháp đào tạo; góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập, qua đó khích lệ tinh thần say mê nghiên cứu, phát huy dân chủ, tạo môi trường cho những tư duy sáng tạo, sự tự tin của đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng viên và học viên.

Các cơ sở nghiên cứu, đào tạo lý luận đã không ngừng mở rộng mối quan hệ với các đối tác quốc tế, có điều kiện tăng cường trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, đào tạo và mở ra các cơ hội tập huấn, tham gia hội nghị, hội thảo, tọa đàm cho đội ngũ nghiên cứu. Công tác hợp tác quốc tế đã góp phần tích cực thực hiện mục tiêu đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ giảng viên, tạo ra đội ngũ nghiên cứu khoa học chất lượng cao, dần dần khẳng định vị thế của các cơ quan nghiên cứu, giảng dạy lý luận của nước ta trong khu vực, từng bước đạt trình độ quốc tế.

Thực tế cho thấy, các cơ quan nghiên cứu, đào

tạo lý luận ở Việt Nam đã có những hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực. Trong số đó, một số hình thức ngày càng được đẩy mạnh thực hiện là hình thức cấp học bổng du học ở nước ngoài nghiên cứu lý luận; hình thức trao đổi học hỏi chương trình của nước ngoài; thực hiện các hình thức liên kết, hợp tác đào tạo giữa các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận của nước ta và các nước; ký kết các thỏa thuận hợp tác chính thức; hợp tác nghiên cứu trong các chương trình, dự án; mời chuyên gia có nhiều kinh nghiệm, uy tín từ các nước như Trung Quốc, Nga, Thụy Điển, Nhật Bản .. sang Việt Nam giảng dạy, trao đổi kinh nghiệm. Các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận của nước ta cũng đã cử cán bộ, giảng viên tham dự hội nghị, diễn đàn quốc tế, khảo sát, trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác lý luận tại nhiều nước trên thế giới. Việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác lý luận đã giúp các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận của nước ta có được mối quan hệ chặt chẽ với các đối tác nước ngoài, thu được nhiều kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu, đào tạo, cải tiến nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, tổ chức, quản lý các dự án và nâng cao hiệu quả đào tạo. Các hoạt động hợp tác quốc tế đã mang lại sinh khí mới cho hoạt động nghiên cứu và đào tạo lý luận. Nhiều cán bộ, giảng viên và học viên có cơ hội được tham gia các khóa học bồi dưỡng, tập huấn về các thành tựu nghiên cứu lý luận mới, các hội thảo có quy mô quốc tế; có thêm những kiến thức, phương pháp mới phục vụ cho công việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập lý luận. Một số cơ sở đào tạo lý luận của nước ta cũng đào tạo các bậc học đại học hệ chính quy, thạc sĩ, tiến sĩ cho học viên, sinh viên nước ngoài theo diện hiệp định và tiếp nhận nhiều sinh viên, học viên nước ngoài sang học tập các khóa ngắn hạn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu ưu điểm, hoạt động hợp tác quốc tế trong các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận ở nước ta vẫn còn một số hạn chế, chưa tương xứng với tiềm

năng. Các chương trình hợp tác còn thiếu đa dạng về hình thức. Nhiều cơ sở chưa chủ động khai thác và phát huy hiệu quả các mối liên kết với các đối tác nước ngoài để phục vụ nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học⁽²⁾. Mặt khác, nhiều chương trình diễn ra trong thời gian ngắn, kinh phí hạn hẹp nên chưa thu được kết quả cao.

Để nâng cao hiệu quả hợp tác, đa dạng hóa các hình thức hợp tác trong công tác lý luận, cần thực hiện tốt những giải pháp sau:

Một là, tuyên truyền và đẩy mạnh thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách và luật pháp của Nhà nước về hội nhập quốc tế, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ nghiên cứu, đào tạo lý luận trong vấn đề hợp tác quốc tế về công tác lý luận cũng như vai trò của các cơ quan nghiên cứu, đào tạo trong việc bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 10/4/2013 nhấn mạnh đến việc đẩy mạnh hợp tác song phương và đa phương trong khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, tập trung vào phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ quốc tế, tiếp thu tri thức.

Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 09/12/2014 về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 đã xác định rõ giải pháp mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác lý luận theo hướng đa dạng hóa các hình thức và nâng cao hiệu quả hợp tác. Các chủ trương về đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác lý luận này cần được quán triệt thực hiện sâu sắc hơn nữa.

Hai là, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy lý luận vững về quan điểm, lập trường chính trị, có trình độ chuyên môn và trình độ ngoại ngữ cao đáp ứng yêu cầu hợp tác quốc tế. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ lý luận còn nhiều bất cập, trong đó, bất cập lớn là trình độ ngoại ngữ còn rất hạn chế.

Nghị quyết số 01-NQ/TW, của Bộ Chính trị

(khóa VII) về công tác lý luận nhận định⁽³⁾: □Đội ngũ cán bộ lý luận chưa đồng bộ và nói chung trình độ chưa ngang tầm đòi hỏi của sự nghiệp cách mạng. Đặc biệt là còn rất thiếu những chuyên gia lý luận đầu đàn trên các lĩnh vực trọng yếu□

Trong lĩnh vực nghiên cứu lý luận hầu như chưa có cán bộ đầu đàn tầm cỡ quốc tế; trình độ ngoại ngữ còn hạn chế, số cán bộ có thể tự tham gia tranh luận trong các hội thảo quốc tế bằng ngoại ngữ rất hiếm, số người có thể thuyết giảng bằng ngoại ngữ lại càng hiếm hơn.

Không thể nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong công tác lý luận nếu thiếu đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy lý luận có trình độ chuyên môn và trình độ ngoại ngữ xứng tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Muốn tìm kiếm đối tác, phải có những cán bộ chuyên môn tốt, ngoại ngữ giỏi, nhiệt tình và chịu khó tìm kiếm các vấn đề nghiên cứu. Các cán bộ này cần nhạy bén trong việc tìm hiểu các đối tác nước ngoài, có khả năng đề xuất một cách nhanh chóng các đề tài, dự án có nội dung tốt, phù hợp với điều kiện thực tế ở các đơn vị. Một số đề tài, dự án được bắt nguồn từ mối quan hệ cá nhân giữa các nhà khoa học của ta và của bạn.

Qua tiếp xúc ban đầu, nếu phía đối tác có thiện cảm và ấn tượng tốt về thực lực chuyên môn, về nhiệt tình hợp tác, về phong cách làm việc khoa học, bài bản, nghiêm túc và nhanh nhẹn của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu, giảng dạy của ta thì họ cũng sẽ rất nhiệt tình trong công việc xúc tiến triển khai hợp tác. Do đó, đặt ra vấn đề về việc đào tạo những năng lực và phẩm chất cho cán bộ, giảng viên trong các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận nhằm đáp ứng nhu cầu của công tác hợp tác quốc tế. Vì vậy, cần đổi mới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nghiên cứu giảng dạy lý luận theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế. Khuyến khích đội ngũ cán bộ, giảng viên lý luận đi học các lớp ngoại ngữ để nâng cao trình độ.

Cần tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 18/6/1997, của Hội nghị lần thứ ba

Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về □Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước□, gắn việc xây dựng đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học với xây dựng tổ chức và đổi mới cơ chế, chính sách; thông qua hoạt động thực tiễn để tuyển chọn, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng cán bộ nghiên cứu khoa học. Đồng thời thể chế hóa quan điểm xây dựng đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học nói chung và đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận nói riêng hướng ra thế giới để hòa nhập với sự vận động và phát triển của khoa học chung của thế giới.

Ba là, để nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về công tác lý luận, chúng ta trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhưng không định kiến với các trào lưu tư tưởng khác của các nhà nghiên cứu lý luận, các học giả thế giới. Phát huy dân chủ, tự do sáng tạo trong công tác quản lý, nghiên cứu, giảng dạy, không để sự khác biệt về ý thức hệ cản trở chúng ta trong việc kế thừa những giá trị tích cực trong văn hóa của nhân loại. Việc hấp thu tất cả những tinh hoa của văn hóa nhân loại, trong đó có thành tựu nghiên cứu lý luận chung của thế giới sẽ giúp đội ngũ cán bộ mở mang tri thức, giao lưu hội nhập sâu rộng hơn. Mặt khác, cần đẩy mạnh hơn nữa nghiên cứu lý luận của các trào lưu mác-xít phương Tây, tổng kết những đóng góp và những hạn chế của các trào lưu này trong việc tìm tòi con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển chủ nghĩa Mác; song song với việc giao lưu thường xuyên về lý luận, trao đổi kinh nghiệm lãnh đạo với các đảng phái chính trị mác-xít cánh tả và thuộc trào lưu dân chủ xã hội.

Bốn là, tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế từ các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học trên thế giới⁽⁴⁾.

Khai thác có hiệu quả các quan hệ hợp tác quốc tế với các đối tác tiềm năng nhằm tăng cường và hiện đại hoá cơ sở vật chất, kỹ thuật và thu hút các nguồn tài trợ học bổng cho cán bộ, học viên thông qua các dự án hỗ trợ. Phát huy tối

đa các cơ hội đưa cán bộ, giảng viên đi học tập ngắn hạn, dài hạn hoặc tham gia giao lưu, hội thảo, khảo sát... về lĩnh vực nghiên cứu, đào tạo lý luận với các nước⁽⁵⁾.

Hoàn thiện các chính sách của Nhà nước về hợp tác quốc tế, khuyến khích cơ chế hợp tác song phương và đa phương trong đào tạo và nghiên cứu lý luận; tích cực triển khai các dự án, chương trình hợp tác quốc tế; có chính sách hỗ trợ, quản lý việc học tập và rèn luyện của cán bộ, giảng viên, học viên Việt Nam đang học ở nước ngoài và tại các cơ sở nghiên cứu, giáo dục, đào tạo có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam. Mở rộng liên kết đào tạo với các cơ sở nghiên cứu, giáo dục nước ngoài; học tập những kinh nghiệm, mô hình và phương pháp nghiên cứu, đào tạo mới. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ cho công tác nghiên cứu, đào tạo.

Năm là, đa dạng hóa các hình thức hợp tác quốc tế trong công tác lý luận gắn với ứng dụng các thành tựu mới nhất của khoa học công nghệ. Bên cạnh các hình thức hợp tác quốc tế trước đây như: công tác liên kết đào tạo quốc tế (đặc biệt là các chương trình đào tạo quốc tế bậc đại học, sau đại học); trao đổi chuyên gia; các hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học, thực hiện các dự án nghiên cứu chung giữa các bên; tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm quốc tế trực tiếp thì nay có thể thực hiện các hình thức mới như tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm quốc tế trực tuyến qua kết nối mạng.

Đối với hình thức trực tuyến sẽ giúp tăng số lượng và chất lượng các buổi hội thảo, tọa đàm, tiết kiệm chi phí, cần được áp dụng trong bối cảnh hiện nay. Bên cạnh đó, trong việc mở rộng quan hệ với các đối tác nước ngoài cần chủ động thiết lập quan hệ hợp tác nhằm giới thiệu và khẳng định vị thế bước đầu của các cơ quan nghiên cứu của nước ta đối với bên ngoài thông qua hình thức mời các đoàn khách quốc tế đến tham quan, tìm hiểu để đặt các quan hệ hợp tác nghiên cứu khoa

học bước đầu, ký kết các biên bản ghi nhớ về thỏa thuận hợp tác.

Đây là giai đoạn phát triển theo chiều rộng cần tiếp xúc với càng nhiều đối tác càng tốt để trên cơ sở đó xem xét một số lượng lớn các đối tác nước ngoài sẽ dần tìm được những đối tác có thiện chí và phù hợp trong từng lĩnh vực hợp tác cụ thể.

Hiện nay, trong bối cảnh toàn cầu hoá, khi quá trình hội nhập quốc tế diễn ra sâu rộng, thì các thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại nếu chúng ta biết tận dụng tốt, thì những tri thức mới này hoàn toàn có thể giúp Việt Nam phát triển mạnh mẽ tạo ra những bước tiến lớn trong quan hệ với các đối tác.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, các trường đại học phải quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế, quán triệt và thực hiện chủ trương của Đảng : **“Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ quốc tế vào chiều sâu trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy tối đa nội lực, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc”** □ □

Bằng sự hợp tác sâu rộng quốc tế, có thể giúp Việt Nam lĩnh hội các thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại nhưng ngược lại đây cũng là cơ hội tốt để chúng ta tiếp tục đẩy mạnh các giá trị học thuật về xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển chủ nghĩa Mác sang các nước phương Tây./.

(1) PGS, TS. Vũ Trọng Lâm (2022), **“Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm việc trong môi trường quốc tế”**, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 24/04/2022.

(2) Hoàng Đình Hiền (2019), **“Quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực giảng viên nghệ thuật trong các cơ sở đào tạo vùng Bắc Trung Bộ”**, Luận án Tiến sĩ Quản lý công.

(3) Nguyễn Thị Hải Yến (2019), **“Nâng cao trình độ tư duy chiến lược cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở nước ta hiện nay”**, Luận án Tiến sĩ Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

(4) Phan Thanh Đức (2007), **“Công tác quan hệ hợp tác quốc tế với vấn đề nâng cao năng lực cán bộ”**, tham luận hội thảo khoa học.

(5) Nguyễn Văn Phong (2019), **“Quản lý Nhà nước phát triển đội ngũ giảng viên các trường Đại học công lập ở Việt Nam”**, Luận án Tiến sĩ Quản lý công.